

Số: 21/2025/QĐST-DS

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2025/TLST-DS, ngày 20 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Vinh L, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn H, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Phạm Vinh L cho rằng chị Phạm Thị T có vay của anh L số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng). Chị Phạm Thị T thống nhất có vay của anh Phạm Vinh L số tiền 65.000.000 đồng, chị T đồng trả trả số tiền 65.000.000 đồng cho anh Phạm Vinh L.

2.2 Về lãi suất: Anh Phạm Vinh L không yêu cầu chị Phạm Thị T trả lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí và xử lý tiền tạm ứng án phí:

3.1 Chị Phạm Thị T phải nộp 1.625.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2 Hoàn trả lại cho anh Phạm Vinh L số tiền tạm ứng án phí 1.625.000 đồng (*một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001642 ngày 20/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 2;
- VKSND khu vực 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hùng Thanh Vũ**